

Số: 176 /KKMT

Vv: Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ
đông thường niên năm 2024

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 03 năm 2024

Kính gửi : - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung
2. Mã chứng khoán : KMT
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
4. Điện thoại: 0236 3 821 824 Fax : 0236 3 823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Đăng Loan
6. Nội dung thông tin công bố :
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số: 175/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2024 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
7. Địa chỉ Website đăng tải Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

[http:// www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, P.KTTC

NGUYỄN
ĐĂNG
LOAN

Digitally signed by NGUYỄN
ĐĂNG LOAN
DN: C=VN, S=ĐÀ NẴNG,
L=Hải Châu, OU=CÔNG TY
CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN
TRUNG, T=Phó phòng Kế
toán - Tài chính,
CN=NGUYỄN ĐĂNG LOAN,
OID.0.9.2342.19200300.100.1
.1=CMND:201271577
Reason: I am the author of
this document
Location: your signing location
here
Date: 2024.03.22
14:36:47+07'00'
Foxit PDF Reader Version:
11.2.2

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
KIM KHÍ
MIỀN TRUNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Nguyễn Đăng Loan

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Tên Công ty: Công ty cổ phần Kim khí miền Trung

Địa chỉ: 69 Quang Trung, P. Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30' ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại Tòa nhà Cevimetal số 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã chính thức khai mạc.

A – GIỚI THIỆU, KHAI MẠC PHIÊN HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông/bà:

- Bà Nguyễn Đăng Loan : Trưởng ban;
- Bà Võ Thị Lệ : Thành viên;
- Bà Lê Thị Hồng Quyên : Thành viên.

Bà Nguyễn Đăng Loan, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 20/02/2024, sở hữu 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam số V061/2024-KMT/VSDC-ĐK ngày 23/02/2024);

- Số cổ đông đăng ký tham dự: 23 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 8.940.527 / 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 90,8%;

- Đến 8 giờ 30' ngày 22/3/2024, số cổ đông tham dự là 23 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 8.940.527 / 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 90,8% (có báo cáo kết quả kiểm tra của Ban kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung đủ điều kiện để tiến hành Đại hội (trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

2. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội:

Ông Hồ Ngọc Hoàng, thay mặt Ban Tổ chức thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ tán thành 100%.

3. Giới thiệu đại biểu khách mời, nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu:

Ông Hồ Ngọc Hoàng, thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu đại biểu khách mời, Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, bầu Ban kiểm phiếu như sau:

3.1. Đại biểu khách mời:

a) Đại biểu cổ đông Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP:

- Ông Lê Song Lai, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

- Ông Phạm Công Thảo, Phó TGD Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

b) Đại biểu Công ty cổ phần Kim khí miền Trung:

Các ông/bà trong Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty.

3.2. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Huỳnh Trung Quang – Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa phiên họp (theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty);

- Ông Nguyễn Anh Hoàng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

3.3. Thư ký Đại hội: bao gồm:

- Ông Huỳnh Ngọc Tuấn;

- Ông Lê Hà Thiên Trí.

3.4. Ban kiểm phiếu: bao gồm:

- Bà Phạm Thị Thu Ngân – Trưởng ban;

- Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Thành viên;

- Bà Trần Thị Thùy Nhung – Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

B - NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ TẠI ĐẠI HỘI

I – Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo thường niên năm 2023 (Báo cáo số 130/BC-KKMT ngày 23/02/2024) và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024 (Tờ trình số 147/TTr-KKMT ngày 29/02/2024): bao gồm Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, đầu tư năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty.

a) Kết quả thực hiện năm 2023:

- Doanh thu : 3.930,816 tỷ đồng;

- Tổng lượng tiêu thụ : 299.120 tấn;

- Lợi nhuận trước thuế : 14 tỷ đồng.

b) Kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024:

- Tổng lượng tiêu thụ : 306.000 tấn;

- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;

- Cổ tức : 6%;

- Kế hoạch đầu tư : 09 tỷ đồng.

* Thảo luận và ý kiến của các cổ đông:

Sau khi nghe ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trình bày nội dung Báo cáo thường niên năm 2023 và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024 của Công ty, các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí thông qua toàn bộ nội dung của Báo cáo thường niên năm 2023 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

II – Ông Phạm Thanh Lâm, thành viên Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 (Báo cáo số 131/BC-KKMT ngày 29/02/2024):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

III – Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát Công ty, trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 (Báo cáo số 119/BC-BKS ngày 23/02/2024):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và báo cáo hoạt động của BKS năm 2023, gồm các nội dung sau:

- a) Kết quả thẩm định tình hình kinh doanh, đầu tư năm 2023;
- b) Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- c) Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2023;
- d) Và một số kiến nghị của Ban kiểm soát.

*** Kết quả**

- Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (Tờ trình số 148/TTr-KKMT ngày 29/02/2024):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

IV – Bà Nguyễn Đăng Loan, Kế toán trưởng Công ty, trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023 (Tờ trình số 149/TTr-KKMT ngày 29/02/2024):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023.

a) Lợi nhuận năm 2023:

- Lợi nhuận trước thuế : 14.000.721.869 đồng;
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 5.131.791.807 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) : 8.868.930.062 đồng;
- LNST còn lại của các năm trước : 11.204.895.697 đồng;
- Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại : 20.073.825.759 đồng.

b) Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 800.000.000 đồng.

c) Chia cổ tức:

- Tỷ lệ chia cổ tức: 6% (tương ứng 600 đồng/cổ phiếu), bằng tiền mặt, tương ứng với số tiền chi trả là 5.907.937.200 đồng;
- Thời gian chi trả: trong tháng 7/2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024 (Báo cáo số 150/BC-KKMT ngày 29/02/2024):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS năm 2023 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

2.1. Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

a) Tiền lương:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 47.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 18.200.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 21.400.000 đồng/tháng.

b) Thù lao:

- Thù lao thành viên HĐQT (02 người) : 7.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao thành viên BKS (02 người) : 5.000.000 đồng/người/tháng.

c) Khen thưởng HĐQT, BKS:

Nhất trí thưởng HĐQT, BKS Công ty 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) do hoàn thành tốt nhiệm vụ của cổ đông giao.

2.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

a) Tiền lương thành viên HĐQT năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 50.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 47.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 19.500.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 23.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2024:

- Thù lao thành viên HĐQT (02 người) : 8.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao thành viên BKS (02 người) : 5.500.000 đồng/người/tháng.

* Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ được hưởng thù lao theo quy định.

*** Kết quả biểu quyết:**

- + Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

V – Ông Đoàn Công Sơn, thành viên Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Tờ trình v/v chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Tờ trình số 151/TTr-KKMT ngày 29/02/2024):

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.937.614 cổ phần, bằng 99,97% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 2.913 cổ phần, bằng 0,03% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty (Tờ trình số 152/TTr-KKMT ngày 29/02/2024):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:

2.1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh:



Tên ngành, nghề kinh doanh bổ sung	Mã ngành
Dịch vụ tắm hơi và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) <i>Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng; dịch vụ thẩm mỹ không dùng đến phương pháp phẫu thuật; Chăm sóc da, làm đẹp không xâm lấn như tiêm filler, botox, trị liệu da; Phun xăm lông mày, môi, mí, mắt (không bao gồm hoạt động phẫu thuật gây chảy máu)</i>	9610
Cắt tóc, làm đầu, gội đầu <i>(Chi tiết: Dịch vụ cắt, uốn, gội đầu, duỗi nhuộm tóc, làm móng, chăm sóc móng, trang điểm, chăm sóc da mặt (trừ dịch vụ massage và các hoạt động gây chảy máu)</i>	9631
Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng</i>	4632
Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng</i>	4722
Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh</i>	4772

2.2. Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ tại Phần mở đầu, tại Khoản 1 Điều 4 Chương III và tại Khoản 1 Điều 58 Chương XXI của Điều lệ Công ty như Phụ lục kèm theo Tờ trình số 152/TTr-KKMT ngày 29/02/2024 của Hội đồng quản trị.

2.3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo quy định pháp luật.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

VI – Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung thực hiện các công việc sau:

1. Chỉ đạo, giám sát việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật và hiệu quả cho Công ty.

2. Cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2024 phù hợp với thực tế phát sinh.

VII – Thông qua Nghị quyết Đại hội:

Ông Lê Hà Thiên Trí thay mặt Thư ký Đại hội thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.940.527 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

VIII – Bế mạc Đại hội: Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kết thúc vào lúc 11 giờ 10 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Huỳnh Ngọc Tuấn Lê Hà Thiên Trí

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Huỳnh Trung Quang



CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Số: 1.75./NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí miền Trung ngày 22/3/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2023 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024.

1. Kết quả kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu : 3.930,816 tỷ đồng.
- Tổng lượng tiêu thụ : 299.120 tấn.
- Lợi nhuận trước thuế : 14 tỷ đồng.

2. Kế hoạch năm 2024:

a) Kế hoạch kinh doanh:

- Tổng lượng tiêu thụ : 306.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;
- Cổ tức : 6%.

b) Kế hoạch đầu tư : 09 tỷ đồng.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 4. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung.

Điều 5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023.

- 1. Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2023 : 8.868.930.062 đồng.
- 2. LNST còn lại của năm trước : 11.204.895.697 đồng.
- 3. Tổng LNST còn lại chưa phân phối (1+2) : 20.073.825.759 đồng.
- 4. Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 800.000.000 đồng.



5. Chia cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 6% (600 đồng/cổ phiếu), tương ứng với tổng số tiền chi trả 5.907.937.200 đồng.

6. Thời gian chi trả cổ tức: trong tháng 7/2024.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, khen thưởng Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

1. Tiền lương, thù lao và khen thưởng HĐQT, BKS năm 2023:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 47.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 18.200.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 21.400.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên HĐQT (02 người) : 7.000.000 đ/người/tháng;
- Thành viên BKS (02 người) : 5.000.000 đ/người/tháng.

c) Khen thưởng HĐQT, BKS:

Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) do hoàn thành tốt nhiệm vụ của cổ đông giao.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2024:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 50.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 47.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 19.500.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 23.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên HĐQT (02 người) : 8.000.000 đ/người/tháng;
- Thành viên BKS (02 người) : 5.500.000 đ/người/tháng.

Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm. Trưởng hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Điều 7. Chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2024.

Điều 8. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung và nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty.

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

Tên ngành, nghề kinh doanh bổ sung	Mã ngành
Dịch vụ tắm hơi và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) <i>Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng; dịch vụ thẩm mỹ không dùng đến phương pháp phẫu thuật; Chăm sóc da, làm đẹp không xâm lấn như tiêm filler, botox, trị liệu da; Phun xăm lông mày, môi, mí, mắt (không bao gồm hoạt động phẫu thuật gây chảy máu)</i>	9610
Cắt tóc, làm đầu, gội đầu <i>Chi tiết: Dịch vụ cắt, uốn, gội đầu, duỗi nhuộm tóc, làm móng, chăm sóc móng, trang điểm, chăm sóc da mặt (trừ dịch vụ massage và các hoạt động gây chảy máu)</i>	9631
Bán buôn thực phẩm. <i>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng</i>	4632
Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng</i>	4722
Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh</i>	4772

2. Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ tại Phần mở đầu, tại Khoản 1 Điều 4 Chương III và tại Khoản 1 Điều 58 Chương XXI của Điều lệ Công ty như Phụ lục kèm theo Tờ trình số 152/TTr-KKMT ngày 29/02/2024 của Hội đồng quản trị.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới theo quy định pháp luật.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung thực hiện các công việc sau:

1. Chỉ đạo, giám sát việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật và hiệu quả cho Công ty.

2. Cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định pháp luật.

4. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2024

phù hợp với thực tế phát sinh.

Điều 10. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết đã được các cổ đông biểu quyết thông qua (tán thành 100%) tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí miền Trung năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo và giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- SGDC KHN, VSDC;
- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Huỳnh Trung Quang**

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG



TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2024



Đà Nẵng, tháng 3 năm 2024



DANH MỤC TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
☀️ * ☀️

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
2. Quy chế làm việc tại phiên họp.
3. Báo cáo thường niên năm 2023 và Tờ trình v/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024.
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.
5. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.
6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023.
8. Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024.
9. Tờ trình chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.
10. Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
11. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.



CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

(thời gian làm việc buổi sáng từ 8h30' - 11h25' thứ Sáu, ngày 22/3/2024)

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h45' - 8h30'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông đăng ký tham dự	Tiểu ban cổ đông
8h30' - 8h45'	- Khai mạc phiên họp, giới thiệu đại biểu - Báo cáo kiểm tra tư cách và xác nhận cổ đông tham dự - Thông qua Quy chế làm việc, giới thiệu Đoàn Chủ tịch, đề cử nhân sự Ban kiểm phiếu biểu quyết và Thư ký	Ban tổ chức Tiểu ban cổ đông Ban tổ chức
8h45' - 9h30'	- Thông qua Báo cáo thường niên năm 2023 và Tờ trình kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023	Hội đồng quản trị
9h30' - 9h50'	- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả KD của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	Ban kiểm soát
9h50' - 10h20'	- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2023 - Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024	Hội đồng quản trị
10h20' - 10h40'	Nghỉ giải lao	
10h40' - 10h50'	Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ	Hội đồng quản trị
10h50' - 11h	Thông qua Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	Hội đồng quản trị
11h - 11h15'	Phát biểu ý kiến của cổ đông Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP	
11h15' - 11h25'	Thông qua dự thảo Nghị quyết	Thư ký Đại hội
11h25'	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa

Đà Nẵng, ngày 29. tháng 02 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Để công tác tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) có trật tự, kỷ cương và theo đúng các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị KKMT xin báo cáo trước Đại hội Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông như sau:

I – BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP

1. Nguyên tắc: Tất cả các nội dung trong Chương trình nghị sự của phiên họp đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông về từng nội dung. Mỗi Cổ đông tham dự phiên họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi rõ Mã số cổ đông và Số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền).

2. Cách biểu quyết: Sau khi trình bày nội dung báo cáo, Chủ tọa tiến hành lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Cổ đông biểu quyết ("**Tán thành**", "**Không tán thành**" hoặc "**Không có ý kiến**") một nội dung bằng cách đưa Phiếu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tọa.

II – PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI PHIÊN HỌP

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự phiên họp khi có yêu cầu phát biểu ý kiến phải đăng ký trước với Ban Thư ký và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. Nội dung phát biểu: Cổ đông ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào "Phiếu đăng ký phát biểu" và chuyển cho Ban Thư ký, Chủ tọa sẽ xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu và sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp những ý kiến thắc mắc của Cổ đông (mỗi ý kiến phát biểu không quá năm (05) phút).

Trường hợp phát biểu ngoài nội dung đăng ký thì Chủ tọa quyết định ngừng phát biểu. Đối với những nội dung cần phải có thời gian trình bày dài hơn, đề nghị Cổ đông gửi bằng văn bản cho Ban Thư ký tổng hợp và Hội đồng quản trị Công ty sẽ nghiên cứu, trả lời riêng cho Cổ đông bằng văn bản.

III – TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

1. Điều khiển phiên họp theo Chương trình và Quy chế đã được thông qua trước Đại hội. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số biểu quyết.

2. Hướng dẫn phiên họp thảo luận, biểu quyết các nội dung trong Chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan tại phiên họp.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp.

IV – TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi Biên bản tổng hợp ý kiến của Cổ đông tại phiên họp.

2. Dự thảo nội dung Nghị quyết được thông qua tại phiên họp.

V – TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông theo từng nội dung lấy ý kiến tại phiên họp.

2. Công bố và cung cấp kết quả biểu quyết của Cổ đông về Ban Thư ký để tổng hợp và đưa vào Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Quy chế này được đọc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung tổ chức vào ngày 22/3/2024 và được thông qua khi được số Cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại phiên họp tán thành./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Số: 132./BC-KKMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101605
- Vốn điều lệ: 98.465.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.465.620.000 đồng
- Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3822807
- Số fax: 0236.3835336
- Website: cevimetal.com.vn
- Mã cổ phiếu: KMT
- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung trước đây là Công ty Kim khí Miền Trung, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, thành lập năm 1995 và được chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3088/QĐ-BCN ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty cổ phần bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2006;

+ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017;

+ Ngày 10/8/2009, cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM;

+ Ngày 15/12/2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán “KMT”;

+ Tình hình hoạt động: Sau khi cổ phần hóa, hoạt động Công ty phát triển ổn định, uy tín, thương hiệu ngày càng nâng cao, tình hình tài chính được cải thiện, công tác quản trị doanh nghiệp từng bước được đổi mới.

- Các sự kiện khác: Không.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

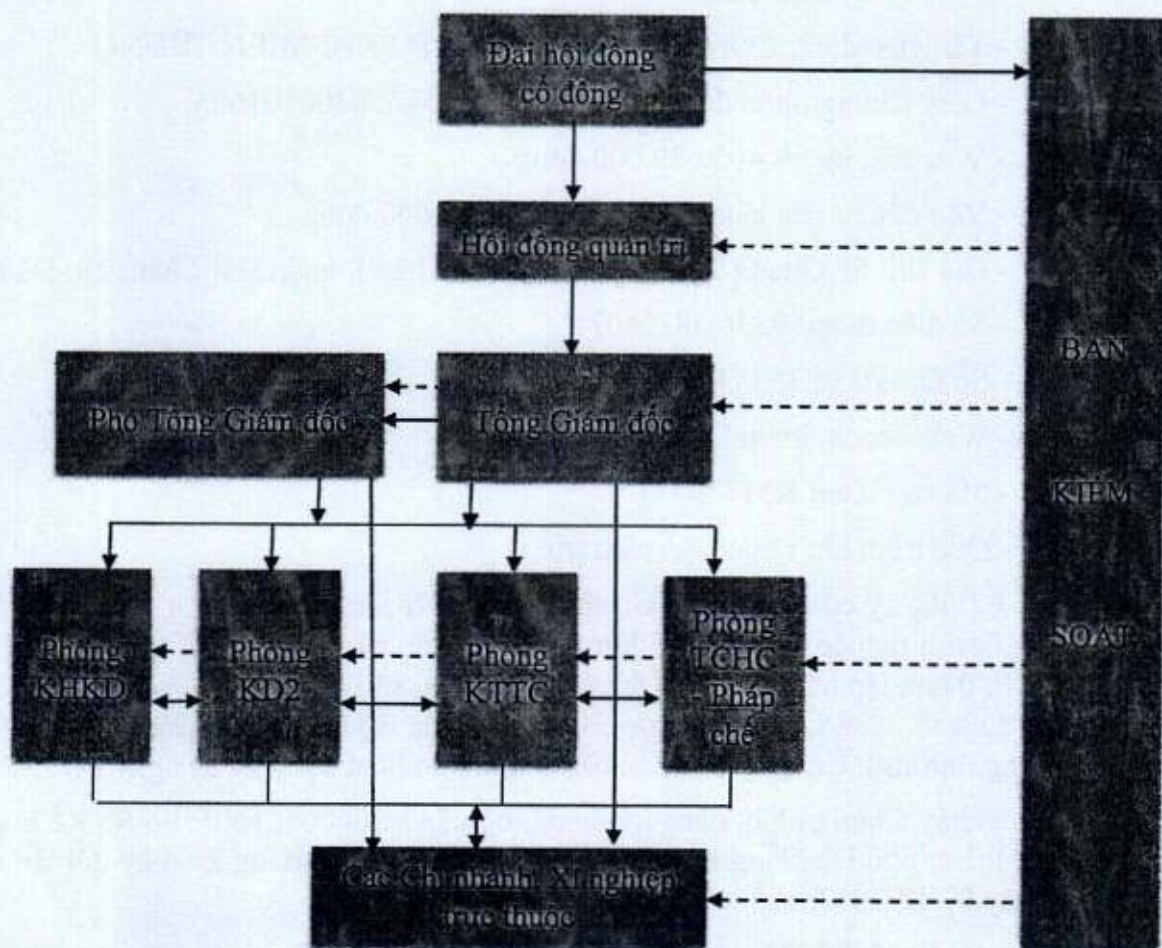
- Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh thép xây dựng các loại; xuất nhập khẩu kim khí, phôi thép, thép hình, tấm, lá; Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng, vật tư thứ liệu, phế liệu kim loại; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh các loại than; Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi...; Đại lý tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Địa bàn kinh doanh: Trên khắp các tỉnh, thành phố cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



Quan hệ chỉ đạo: ———→
Quan hệ phối hợp: ↔
Quan hệ kiểm soát: - - - ->

+ **Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các Cổ đông (tổ chức/cá nhân) có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường và có quyền quyết định những nội dung/vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt là thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và dự toán cho năm tài chính tiếp theo.

+ **Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như: quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh, đầu tư hàng năm của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quyết định thành lập công ty con, văn phòng đại diện và các chi nhánh trực thuộc.

+ **Ban kiểm soát:**

Là cơ quan thay mặt các Cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

+ **Ban Tổng Giám đốc:**

Là cơ quan điều hành trực tiếp mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo chính sách, định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra trong từng thời kỳ; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

+ Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng nghiệp vụ và các Đơn vị trực thuộc Công ty theo liệt kê dưới đây:

+ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 có 05 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên;

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: Trưởng Ban kiểm soát và 02 kiểm soát viên;

+ Ban Tổng Giám đốc có 03 thành viên, bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc;

+ Bộ phận tham mưu, giúp việc có 04 Phòng nghiệp vụ, bao gồm: Phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kế toán – Tài chính, Phòng Tổ chức – Hành chính – Pháp chế.

- Các Đơn vị trực thuộc bao gồm:

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1**

Địa chỉ: Lô A3-7 Khu dân cư đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 2 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 410 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 7

Địa chỉ: Lô 04-05 B27 Kinh Dương Vương, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10 (đã tạm dừng hoạt động)

Địa chỉ: 404 Lê Văn Hiến, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư

Địa chỉ: 172 Tế Hanh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

+ Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tòa nhà Robicon, số 19/6C Lương Định Của, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: 29 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

+ Chi nhánh Miền Trung tại tỉnh Khánh Hòa

Địa chỉ: 705 Lê Hồng Phong, phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Gia Lai

Địa chỉ: Tổ 6, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: 239 Bích Khê, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, tăng trưởng bền vững;

+ Đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, mở rộng lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ, tối đa hóa lợi nhuận cho Cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Duy trì tăng trưởng bền vững, là nhà phân phối các mặt hàng thép hàng đầu, uy tín tại miền Trung và cả nước; cơ cấu lại các tài sản nhằm khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có, nâng cao năng lực tài chính phù hợp với định hướng phát triển về lâu dài của Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Công ty luôn cam kết và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp; tích cực tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, công tác từ thiện, xã hội và cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Tình hình địa chính trị thế giới diễn biến phức tạp, lạm phát tăng cao trong khi tăng trưởng kinh tế bị đình trệ, nhu cầu suy giảm, giá cả vật tư, nguyên liệu biến động bất thường;

- Chính sách tiền tệ, tín dụng và những vấn đề pháp lý về đất đai, đầu tư... làm ảnh hưởng lớn đến thị trường bất động sản và các lĩnh vực, doanh nghiệp có liên quan.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Thị trường thép năm 2023 tiếp tục khó khăn, thị trường thép diễn biến không thuận lợi: sau đợt tăng giá nhẹ vào đầu quý I, từ giữa tháng 3 đến hết tháng 10 giá điều chỉnh giảm liên tục 15 lần với tổng mức giảm gần 2.000 đ/kg. Xu hướng giảm giá thép trên phạm vi toàn cầu, áp lực cạnh tranh từ xuất khẩu thép Trung Quốc, thị trường bất động sản ảm đạm, nhu cầu trong nước yếu... dẫn đến giá thép giảm phần lớn trong năm. Hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp thép gặp khó khăn, sản lượng sụt giảm, hiệu quả suy giảm mạnh.

Trong điều kiện thị trường khó khăn, Công ty đã nỗ lực điều chỉnh, linh hoạt hoạt động kinh doanh, chính sách bán hàng, đảm bảo phát triển ổn định và an toàn tài chính.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% tăng/giảm (+/-) so với	
				KH 2023	Cùng kỳ 2022
1. Tổng doanh thu (triệu đồng)	2.836.310	3.000.000	3.930.816	131%	138,5%
2. Tổng lượng tiêu thụ (tấn)	206.731	220.000	299.120	135,9%	144,6%
3. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	17.397	12.000	14.000	116,6%	80,4%

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cá nhân hoặc đại diện	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	2.262.854 (Đại diện vốn Tcty Thép VN)	22,98%
2	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	-	-
3	Nguyễn Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	-	-
4	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng	-	-

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: đến thời điểm 31/12/2023, số lượng lao động của Công ty là 80 người, trong đó có 24 nữ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2023, việc triển khai các dự án đầu tư thực hiện như sau:

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2023	Thực hiện năm 2023
A	Dự án chuyển tiếp			0
1	Dự án đầu tư kho 1ha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng	8.500	8.300	0
2	Dự án xây dựng Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến, Tp. Đà Nẵng	185.000	20.000	0
	TỔNG CỘNG	193.500	28.300	0

- Đối với Dự án chuyển tiếp:

+ Dự án đầu tư kho 1ha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng:

Do thủ tục giải quyết hồ sơ về đất đai tại thành phố Đà Nẵng chậm trễ và kéo dài nhiều năm, Công ty không thể ký hợp đồng thuê đất với UBND thành phố Đà Nẵng nên dự án tạm dừng triển khai. Công ty tiếp tục theo dõi và làm việc với UBND thành phố Đà Nẵng và Sở, ban ngành địa phương để xử lý hồ sơ về khu đất này.

+ Dự án xây dựng Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến – thành phố Đà Nẵng:

UBND thành phố Đà Nẵng không phê duyệt Phương án kiến trúc theo đề xuất của Công ty cho nên dự án dừng triển khai. Vì vậy, Công ty đã triển khai cho khách thuê mặt bằng từ tháng 4/2023 và tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư mới cho khu đất khi tình hình kinh tế ổn định và phát triển.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

DVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng (+) / giảm (-)
1. Tổng giá trị tài sản	761.400.957	801.169.140	+ 5,22%
2. Doanh thu thuần	2.836.310.824	3.930.816.154	+ 38,59%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.524.257	14.080.441	- 14,79%
4. Lợi nhuận khác	873.197	- 79.720	

5. Lợi nhuận trước thuế	17.397.454	14.000.721	- 19,52%
6. Lợi nhuận sau thuế	12.140.726	8.868.930	- 26,95%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức / Vốn điều lệ	8%	6%	

Ghi chú: (*) Tỷ lệ trả cổ tức năm 2023 là 6% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,092	1,089
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,98	1,002
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	lần	0,823	0,832
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	4,66	4,95
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	42,16	95,2
Vòng quay tổng tài sản	vòng	3,59	5,03
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,43	0,226
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	9,03	6,585
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,59	1,107
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	0,58	0,358

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 9.846.562 cổ phần, là cổ phần phổ thông;

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do theo quy định pháp luật: 9.846.562 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: tại thời điểm 20/02/2024, có 237 cổ đông, trong đó:

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	8.259.824	83,88%	03
	- Trong nước	8.259.824	83,88%	03
	- Nước ngoài	-	-	-
2	Cổ đông khác	1.586.738	16,12%	234
	- Trong nước	1.584.421	16,09%	231
	- Nước ngoài	2.317	0,03%	03
	Tổng cộng	9.846.562	100%	237
	- Trong nước	9.844.245	99,97%	234
	- Nước ngoài	2.317	0,03%	03

* Danh sách cổ đông lớn:

TT	Cổ đông lớn	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP	91 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	3.771.424	38,3%
2	Bà Vũ Thu Ngọc	Số 8, dãy A8 Tập thể Đại học Ngoại ngữ, ngõ 215 Phố Trần Quốc Hoàn, Tổ 5, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	2.364.400	24,01%
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ	Thôn Cựu Quán, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội	2.124.000	21,57%
	Tổng cộng		8.259.824	

* Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0% (theo Công văn số 6595/UBCK-PTTT ngày 04/10/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tiêu thụ nước:

Công ty áp dụng biện pháp xử lý, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước và ký hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt với đơn vị có năng lực và uy tín, không gây ảnh hưởng tới môi trường. Lượng nước tiêu thụ dùng cho sinh hoạt phục vụ Tòa nhà Cevimetal trong năm 2023 là 2.672 m³, do Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Dawaco) cung cấp với chất lượng nước đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Công ty cam kết luôn thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm tài nguyên nước... nhằm hướng tới lối sống xanh hơn, sạch hơn. Cán bộ, nhân viên Công ty tích cực tham gia và hưởng ứng các hoạt động vì môi trường do địa phương và các cấp tổ chức, phát động.

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

* Số lượng cán bộ công nhân viên:

TT	Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ học vấn	80	100%
1	Đại học, Cao đẳng	63	79%
2	Trung cấp, sơ cấp	13	16%
3	Lao động phổ thông	04	5%
B	Theo hợp đồng lao động	80	100%
1	Hợp đồng có thời hạn	13	16%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	67	84%
C	Theo giới tính	80	100%
1	Nam	56	70%
2	Nữ	24	30%

* Thu nhập bình quân:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số người lao động (người)	84	80	80
Thu nhập BQ (đồng/người/tháng)	12.700.000	15.200.000	15.300.000

Năm 2023, Công ty tiếp tục thực hiện trả lương dựa trên hệ thống trả lương cho người lao động theo hiệu quả công việc (KPI), nguyên tắc trả lương theo chức

danh công việc của từng cá nhân và từng bộ phận, qua đó khuyến khích người lao động làm việc tích cực, hoàn thành tốt công việc được giao. Tiền lương và thu nhập của người lao động phụ thuộc vào năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc và khả năng cống hiến phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty.

Thu nhập của CBCNV bao gồm: Lương theo hiệu quả công việc, các khoản phụ cấp (nếu có) và tiền thưởng. Mức lương của người lao động nằm trong bậc lương đã quy định, mỗi vị trí công việc có một bậc lương tương ứng trong bảng lương của Công ty. Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty có thể được điều chỉnh, bổ sung khi có sự thay đổi từ yếu tố bên ngoài (lạm phát, trượt giá, mức lương của thị trường lao động nói chung và của ngành thép nói riêng) hoặc các yếu tố bên trong (chiến lược kinh doanh, quỹ lương, hiệu quả kinh doanh của Công ty). Ngoài ra, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng theo hiệu quả công việc của từng cá nhân, theo năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đến ngày 31/12/2023, tổng số lao động toàn Công ty là 80 người (trong đó 24 nữ), tăng 08 người và giảm 08 người. Thu nhập bình quân của người lao động là 15,3 triệu đồng/người/tháng, tăng 0,6% so với năm 2022.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Đảm bảo an toàn lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động hàng ngày. Hàng năm, Công ty đều kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên, đặc biệt là người lao động làm việc trực tiếp nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn lao động, đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Thực hiện nội dung Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết giữa Người sử dụng lao động và Đại diện người lao động, năm 2023 Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; phối hợp với Công đoàn Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP tổ chức Giải thể thao Cụm khu vực miền Trung; tổ chức sinh nhật, thăm hỏi, động viên gia đình cán bộ, nhân viên khi ốm đau, qua đời; tổ chức lễ phát thưởng cho các cháu học sinh giỏi cấp thành phố/quốc gia năm học 2022-2023; tổ chức giao lưu, gặp mặt cán bộ, nhân viên nữ Công ty nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10...; chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để CBCNV tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đặc biệt là công tác đào tạo nâng cao kỹ năng bán hàng. Chất lượng lao động được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng và đào tạo lại; trong năm đã tổ chức bồi dưỡng nâng cao kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ quản lý và người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; phối hợp với Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an quận Hải Châu tổ chức phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy chữa cháy cho người lao động, xây dựng kế hoạch và triển khai thực tập Phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại Tòa nhà Cevimetal theo quy định pháp luật.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong nhiều năm qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh

doanh, công tác an sinh xã hội luôn được tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty quan tâm, coi đó là nhiệm vụ quan trọng và cũng là trách nhiệm, tình cảm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội, góp phần xây dựng xã hội văn minh.

Công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, mang lại lợi ích cho xã hội; tinh thần tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách” được thể hiện bằng việc cán bộ, nhân viên đều tham gia góp sức thực hiện công tác an sinh xã hội của Công ty bằng chính sức lao động của mình, tích cực tham gia công tác xã hội từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại địa phương như: ủng hộ Trung tâm nuôi dưỡng trẻ em bị phơi nhiễm chất độc da cam thành phố; ủng hộ quỹ mồ tim; ủng hộ chương trình “Xuân yêu thương” phường Hải Châu I quận Hải Châu; hỗ trợ 05 địa chỉ nhân đạo tại địa phương, chung tay và đồng hành cùng Chương trình “Xuân yêu thương – Xuân Giáp Thìn 2024” tại quận Ngũ Hành Sơn, xã Hòa Phước, phường Hải Châu I và phường Thanh Khê Đông; hỗ trợ trao quà cho các hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam... Năm 2023, Công ty đã ủng hộ cho công tác xã hội từ thiện 362 triệu đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch:
 - + Tổng doanh thu: 3.930,816 tỷ đồng, đạt 131% kế hoạch và tăng 38,5% so với cùng kỳ 2022;
 - + Lượng tiêu thụ: 299.120 tấn, đạt 135,9% kế hoạch và tăng 44,6% so với cùng kỳ 2022;
 - + Lợi nhuận trước thuế: 14,0 tỷ đồng, đạt 116,6% kế hoạch và giảm 19,6% so với cùng kỳ 2022.
- + Tình hình kinh tế khó khăn, bất động sản trì trệ, nhiều dự án lớn tại Miền Trung gần như không triển khai, nhu cầu giảm mạnh. Công ty đã chuyển hướng thị trường vào khu vực phía Nam (tăng từ 29% năm 2022 lên 48% năm 2023), tập trung vào các dự án đầu tư công, trọng điểm quốc gia như hệ thống cao tốc Bắc Nam, sân bay... Tiếp tục duy trì chính sách kinh doanh linh hoạt, tăng tỷ trọng bán tiền ngay (tăng từ 48% năm 2022 lên 58% năm 2023), hạn chế bán nợ. Nhờ đó đẩy mạnh sản lượng, khai thác thêm nhiều Khách hàng mới, thanh toán tốt, hiệu quả, luân chuyển dòng tiền;
- + Duy trì mối quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống lớn, giữ sản lượng ổn định và đem lại hiệu quả. Nhờ vậy dù thị trường diễn biến xấu, nhưng sản lượng tiêu thụ tương đối tốt: thép xây dựng đạt 154% kế hoạch, tăng 81% so với năm 2022; thép hình đạt 114% kế hoạch, tăng 55% so với năm 2022, bù đắp cho sản lượng phôi thép, nguyên liệu bị sụt giảm # 25%. Tính chung, tổng sản lượng năm 2023 đạt 135,9% kế hoạch, tăng 44,6% so với năm 2022 trong khi lượng tiêu thụ bình quân toàn ngành giảm hơn 5%;
- + Lợi nhuận đối với mặt hàng thép xây dựng bình quân giảm 50%, thép hình giảm 17% so với năm 2022. Nhu cầu yếu, cạnh tranh ngày càng gay gắt, biên lợi nhuận giảm mạnh so với 2022;

+ Thép VAS, Miền Nam, Hòa Phát là nguồn hàng chính của Công ty, chiếm 89% tổng sản lượng tiêu thụ, tăng 78% so năm 2022; trong đó, tiêu thụ thép VAS Bình Dương và Miền Nam tăng mạnh so với 2022; đồng thời mở lại mặt hàng thép VKS, đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Nhìn chung, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển và có lãi, các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng, lợi nhuận đều vượt kế hoạch năm 2023; doanh thu, sản lượng tăng khá so với năm 2022.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Công tác quản lý vốn và tài sản trong năm 2023 đảm bảo hiệu quả, thanh toán đúng hạn các khoản nợ vay Ngân hàng; các chỉ số tài chính trong phạm vi kiểm soát an toàn;

+ Cơ cấu nợ có chuyển biến tốt, tỷ lệ nợ quá hạn trong tổng số nợ giảm, nợ khó đòi giảm 11,87% so với số dư đầu năm. Tăng cường công tác quản lý công nợ, thường xuyên yêu cầu các Phòng/Đơn vị trực thuộc báo cáo tình hình thu hồi công nợ quá hạn và nợ khó đòi, kịp thời chấn chỉnh các trường hợp nợ phải thu quá hạn kéo dài dây dưa nhằm hạn chế nợ khó đòi phát sinh mới.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

(ĐVT: 1.000 đồng)

Danh mục	Thời điểm 31/12/2022	Thời điểm 31/12/2023	Tăng/giảm (+/-)
1. Tổng tài sản	761.400.957	801.169.140	+ 39.768.183
Tài sản ngắn hạn	684.270.529	725.682.530	+ 41.412.001
Tài sản dài hạn	77.130.428	75.486.610	- 1.643.818
2. Tổng nguồn vốn	761.400.957	801.169.140	+ 39.768.183
Nợ phải trả	626.906.120	666.482.623	+ 39.576.503
Vốn chủ sở hữu	134.494.837	134.686.517	+ 191.680

Về quy mô tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023 của Công ty có tăng so với thời điểm đầu năm (39,7 tỷ đồng), chủ yếu do tác động tăng từ khoản nợ phải thu khách hàng.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2023 là 666,4 tỷ đồng, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng và nợ nhà cung cấp 632,7 tỷ đồng, các khoản nợ này đảm bảo nguồn cân đối thanh toán như bảng phân tích nêu trên;

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; áp dụng phần mềm Quản lý doanh nghiệp Fast Business Online, phần mềm hóa đơn điện tử; tiếp tục sửa đổi hệ thống thang lương, bảng

lượng, Quy chế quản lý Kinh doanh - Tài chính và Quy chế quản lý nợ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, phấn đấu tăng trưởng tối thiểu 10%/năm. Đảm bảo luân chuyển, cân đối dòng tiền, nâng cao uy tín, thương hiệu Cevimetal;

- Nghiên cứu, khai thác thêm các mặt hàng, ngành hàng mới để đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh, mở rộng ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ nhằm tăng doanh số hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính trên cơ sở sử dụng vốn an toàn và hiệu quả, đóng góp vào hiệu quả chung của Công ty;

- Xem xét cơ cấu và luân chuyển lại các tài sản và cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính ngày càng lành mạnh, phát huy hiệu quả, tăng sức mạnh của doanh nghiệp.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mỗi cán bộ, nhân viên. Công ty luôn thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trong sinh hoạt. Không ngừng tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan xung quanh nơi làm việc; thường xuyên quan tâm và tạo môi trường xanh – sạch – đẹp tại cơ quan, đơn vị.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Con người là nhân tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp, vì vậy Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty; ngoài ra, còn thu hút được nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chất lượng đáp ứng được nhu cầu phát triển bền vững của Công ty trong những năm đến. Năm 2023, Công ty đảm bảo việc làm và không ngừng tăng thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu, ốm đau...; không có trường hợp nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động.

Thường xuyên quan tâm, động viên người lao động; phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty đến thăm hỏi người lao động hoặc người thân bị ốm đau, qua đời; hàng tháng tổ chức tặng quà sinh nhật cho người lao động; tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các cán bộ, nhân viên đạt thành tích trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn để phục vụ công

việc; tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công tác xã hội, từ thiện luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng; tích cực tham gia vào các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp kinh phí hỗ trợ tại địa phương cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Việc tự nguyện tham gia các chương trình an sinh xã hội thể hiện tinh thần trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính, doanh thu, lượng tiêu thụ đều đạt và vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao, tăng trưởng so với cùng kỳ 2022 (trừ chi tiêu lợi nhuận). Các tổ chức đoàn thể trong Công ty (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) có sự phối hợp tốt với Ban điều hành, hoạt động tích cực và tham gia phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do Công đoàn cấp trên tổ chức. Cuối năm 2023, các tổ chức đoàn thể được cấp trên đánh giá, ghi nhận thành tích và khen thưởng.

- Công tác kinh doanh: Mặc dù thị trường thép trong nước và thế giới có nhiều biến động khó dự đoán, giá cả có xu hướng giảm là chủ yếu, thị trường tài chính bất ổn, bất động sản tê liệt, nhu cầu sử dụng thép thấp là nguyên nhân chính khiến giá giảm. Tuy nhiên, do Ban điều hành nhận định, dự báo tương đối sát đúng với tình hình của thị trường, từ đó hạn chế được các rủi ro trong việc triển khai tổ chức kinh doanh, đồng thời đề ra những biện pháp, giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả khả quan trong năm 2023;

- Công tác tài chính, kế toán: Năm 2023, công tác tài chính kế toán đã đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho hoạt động của Công ty, ngay cả trong những thời điểm khó khăn do các Ngân hàng thắt chặt tín dụng.

Trong năm qua, Công ty đã linh hoạt trong các hình thức sử dụng nguồn tài trợ nhằm giảm chi phí lãi vay, đồng thời cũng tăng cường công tác quản trị dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chi phí và quản lý công nợ. Công ty tiếp tục chủ trương mở rộng quan hệ tín dụng với nhiều Ngân hàng thương mại để chủ động nguồn vốn trong phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh, cũng như tiếp cận được những chính sách ưu đãi nhất về lãi suất cho vay của từng Ngân hàng.

- Công tác đầu tư: Các dự án đầu tư trong năm qua phải dừng triển khai do Phương án kiến trúc không được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt; thủ tục giải quyết về hồ sơ đất đai tại thành phố Đà Nẵng bị chậm trễ và kéo dài nhiều năm;

- Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Quan tâm đầu tư nguồn lực thích hợp để áp dụng các công nghệ sử dụng tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát thải và thân thiện với môi

trường.

** Những mặt tồn tại và hạn chế trong năm qua:*

- Công tác kinh doanh: Sản lượng tiêu thụ phôi thép và nguyên liệu đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh của các Đơn vị trực thuộc không đồng đều, thiếu ổn định do quy mô nhỏ, lượng Khách hàng mỏng, nguồn lực còn hạn chế, đặc biệt Chi nhánh Miền Trung rất khó khăn khi sản lượng sụt giảm mạnh, nguy cơ thua lỗ;

- Công tác đầu tư: chưa triển khai được các dự án chuyên tiếp, nguyên nhân như báo cáo đã nêu;

- Công tác công nợ: nợ khó đòi đã giảm dần nhưng số phát sinh mới vẫn còn, nợ quá hạn có xu hướng tăng trở lại gây rủi ro cho hoạt động kinh doanh. Chính sách thắt chặt tín dụng của Ngân hàng, lĩnh vực đầu tư xây dựng, thị trường bất động sản bị tác động nặng nề, ảnh hưởng lớn đến việc thanh toán của Khách hàng;

- Lực lượng lao động còn thiếu (nhất là nhân lực bán hàng), mặc dù tuyển dụng thường xuyên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu công việc.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị thực hiện việc chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc về các mặt hoạt động kinh doanh, quản lý của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp quan trọng của Công ty. Trong năm 2023, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động bám sát các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2023, đã chủ động triển khai thực hiện nhiều giải pháp tích cực, vì vậy đã mang lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên theo dõi, bám sát sự biến động của thị trường để đề ra các giải pháp hợp lý và linh hoạt mang lại hiệu quả trong công tác quản lý, kinh doanh; công tác quản lý và khai thác cho thuê Tòa nhà, kho bãi mang lại hiệu quả; công tác quản trị tài chính, quản lý nợ có tiến bộ hơn so với năm trước. Đây là sự nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua.

Tuy vậy, Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng gắn với công tác tài chính và công nợ; thận trọng trong công tác tổ chức kinh doanh theo hướng phát triển những Khách hàng lớn có uy tín trong thanh toán, các Khách hàng thương mại, tăng cường bán lẻ hoặc bán trực tiếp đến người tiêu dùng để tăng sản lượng và luân chuyển dòng tiền; ưu tiên bán thu tiền ngay, bán có bảo lãnh Ngân hàng và bán có tài sản thế chấp. Tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu lại các mặt hàng, ngành hàng kinh doanh khác mang lại hiệu quả cao, rủi ro công nợ thấp và thu hồi vốn nhanh. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Phòng/Đơn vị trực thuộc và các bộ phận, cá nhân có liên quan tăng cường hơn nữa công tác quản lý công nợ, tập trung thời gian và thực hiện quyết liệt các biện pháp, giải pháp thu hồi nợ để thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi; hạn chế và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kinh tế toàn cầu năm 2024 dự báo còn nhiều bất ổn và đối mặt với các rủi ro: bất ổn địa chính trị toàn cầu gia tăng; kinh tế Trung Quốc phục hồi chậm do sự suy yếu của thị trường bất động sản và nhu cầu tiêu dùng đối với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc. Chính sách điều hành của Việt Nam theo hướng nói lời tiên tệ để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, các chỉ số vĩ mô cho thấy nền kinh tế phục hồi chậm hơn kỳ vọng: lạm phát cao, giải ngân vốn đầu tư công tuy đã cải thiện nhưng còn chậm do vướng thủ tục pháp lý, thị trường vốn, trái phiếu, chứng khoán nhiều rủi ro, thị trường bất động sản chưa phục hồi...

Thị trường thép tiếp tục đối mặt với các thách thức do sự suy giảm của thị trường bất động sản, nhu cầu tiêu thụ thấp, cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá cả chi phí đầu vào tăng, tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị tiếp tục đẩy mạnh hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, hoạch định các chính sách linh hoạt trong công tác điều hành, hướng tới đạt được các mục tiêu đã đề ra, cụ thể:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình kinh tế trong nước, thế giới và hoạt động kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở đó phân tích, đánh giá để có những chỉ đạo kịp thời và định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất;

- Nghiên cứu và mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới song song với việc tổ chức kinh doanh thép sản xuất trong nước, thép hình, nguyên liệu sản xuất thép; triển khai tổ chức kinh doanh tại thị trường khu vực phía Bắc;

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn vốn; chú trọng công tác quản trị tài chính, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty; từng bước áp dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp;

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới kinh doanh; tiếp tục thực hiện công tác đổi mới chất lượng lao động theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả và có năng suất;

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: có 05 thành viên, bao gồm:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	-

2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	29/5/2020	-
3	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
4	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KD	29/5/2020	-

- Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

+ Sinh năm: 1957

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.913 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,029% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thép Tây Đô.

- Ông Nguyễn Anh Hoàng, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

+ Sinh năm: 1969

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế kế hoạch

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 2.262.854 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,98% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

- Ông Phạm Thanh Lâm, Thành viên Hội đồng quản trị:

+ Sinh năm: 1978

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Luyện kim

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 1.508.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,32% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mạ kẽm công nghiệp Vingal-VNSTEEL; Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật; Trưởng ban Kỹ thuật Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

- Ông Nguyễn Văn Bốn, Thành viên Hội đồng quản trị:

+ Sinh năm: 1972

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Giám đốc Hợp tác xã Giấy Đồng Tâm.

- Ông Đoàn Công Sơn, Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh:

+ Sinh năm: 1979

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban thu hồi công nợ: được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ-KKMT ngày 24/5/2019, gồm có 06 thành viên, do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của nhà đầu tư và các cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm 2023. Mọi đề xuất của Hội đồng quản trị đều được cân nhắc cẩn trọng, tuân thủ pháp luật cũng như Quy chế quản trị nội bộ và quy định hoạt động đã ban hành trên cơ sở Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị thường xuyên cập nhật những quy định mới của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp với quy định hiện hành để giúp Công ty duy trì hoạt động kinh doanh một cách ổn định, thích nghi với biến động của thị trường.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 kỳ họp để xem xét, đánh giá và phê duyệt các nội dung chủ yếu sau:

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2022, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2023	5/5	100%	16/02/2023
2	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2023	5/5	100%	18/4/2023
3	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2023. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2023; triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	27/7/2023

4	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2023. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2023 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	06/10/2023
---	---	-----	------	------------

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các nội dung phục vụ công tác quản trị điều hành các mặt hoạt động của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình; tham gia đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của Hội đồng quản trị, phát huy vai trò phản biện đối với các thành viên Hội đồng quản trị khác và Ban điều hành trong các cuộc họp.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty tham gia đào tạo về quản trị công ty khi có yêu cầu.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	29/5/2020	
2	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	19/4/2023	
3	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thành viên Ban kiểm soát		19/4/2023
4	Lê Văn Châu	Thành viên Ban kiểm soát	29/5/2020	

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00019% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Bà Nguyễn Thị Huyền, thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ông Lê Văn Châu, thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,010% cổ phần có

quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022	3/3	100%	09/03/2023
2	Phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát năm 2023	3/3	100%	19/04/2023
3	Triển khai Kế hoạch kiểm soát năm 2023	3/3	100%	05/05/2023
4	Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023	3/3	100%	25/05/2023
5	Chuẩn bị cho công tác soát xét 6 tháng đầu năm 2023	3/3	100%	03/07/2023
6	Thông qua Báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2023	3/3	100%	24/07/2023
7	Triển khai công tác kiểm soát Quý III/2023	3/3	100%	10/10/2023
8	Triển khai công tác kiểm soát các mặt hoạt động năm 2023, chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên năm 2024	3/3	100%	29/12/2023

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia tất cả cuộc họp giao ban tháng, quý, năm của Công ty, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

(ĐVT: đồng)

TT	Họ tên	Chức danh	Lương, thưởng và các khoản lợi ích	Thù lao
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	672.259.616	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	715.721.153	
3	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT Công ty	278.921.154	
4	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT	36.000.000	82.500.000

		Công ty		
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KD	428.145.572	82.000.000
6	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	314.825.000	
7	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thành viên Ban kiểm soát (từ 01/01 đến 19/4/2023)	20.500.000	13.500.000
8	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát Công ty (từ 19/4/2023)		45.000.000
9	Lê Văn Châu	Thành viên BKS, Chuyên viên Ban đầu tư Công ty	152.823.409	58.000.000
10	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc Công ty	392.637.616	
11	Nguyễn Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc Công ty	479.894.231	
12	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng Công ty	356.866.041	
	Tổng cộng		3.848.593.792	281.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP	103/NQ-KKMT ngày 20/02/2023	5.915 tấn 90,7 tỷ đồng 249 tấn 4,1 tỷ đồng	Bán hàng hóa Mua hàng hóa
2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP	103/NQ-KKMT ngày 20/02/2023	7.843 tấn 123,5 tỷ đồng	Mua hàng hóa
3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP	103/NQ-KKMT ngày 20/02/2023	1.470 tấn 19,5 tỷ đồng 2.489 tấn 43,3 tỷ đồng	Bán hàng hoá Mua hàng hóa
4	Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP	103/NQ-KKMT ngày 20/02/2023	2.089 tấn 34,3 tỷ đồng	Mua hàng hoá

5	Công ty TNHH Thép Tây Đô	Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT Công ty CP KKMT	103/NQ-KKMT ngày 20/02/2023	21.531 tấn 275,7 tỷ đồng 11.606 tấn 162,5 tỷ đồng	Bán hàng hóa Mua hàng hoá
6	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng	Người đại diện theo pháp luật là chỉ ruột của Chủ tịch HĐQT Công ty CP KKMT	103/NQ-KKMT ngày 20/02/2023	13.943 tấn 210 tỷ đồng 51 tấn 766 triệu đồng	Bán hàng hóa Mua hàng hoá
7	Công ty TNHH Nghĩa Phú	Người đại diện theo pháp luật là vợ của thành viên HĐQT Công ty CP KKMT	103/NQ-KKMT ngày 20/02/2023	4.440 tấn 71 tỷ đồng 0,4 tấn 6 triệu đồng	Bán hàng hóa Mua hàng hoá

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2023, Công ty đã thực hiện công tác quản trị theo các nguyên tắc, quy định đối với công ty đại chúng niêm yết, tiến hành các thủ tục và trình tự tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định. Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, đảm bảo lợi ích của Cổ đông theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra, đồng thời hoàn thiện hoạt động quản trị công ty cho phù hợp với Quy chế nội bộ đã ban hành.

Các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý khác đều được báo cáo đầy đủ, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty, kịp thời báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên

quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.cevimetal.com.vn, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nơi nhận:

- SGDCK;
- Lưu: VT, HĐQT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Hoàng

Số: 147.../TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh:

- Lượng tiêu thụ : 306.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;
- Cổ tức : 6%.

2. Kế hoạch đầu tư:

ĐVT: triệu đồng

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2024	Nguồn vốn
A	Dự án khởi công mới	7.500	7.500	
1	Dự án xây dựng Điểm kinh doanh dịch vụ tại số 410 đường 2/9, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	7.000	7.000	Vốn chủ sở hữu
2	Dự án Tòa cao ốc Văn phòng cho thuê tại 16 Thái Phiên, Tp. Đà Nẵng (<i>Chuẩn bị đầu tư - Nghiên cứu thị trường</i>)	500	500	Vốn chủ sở hữu
B	Dự án đầu tư, mua sắm TSCĐ	1.500	1.500	
1	Mua sắm 01 xe ô tô	1.500	1.500	Vốn chủ sở hữu
	TỔNG CỘNG	9.000	9.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Huỳnh Trưng Quang

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG NĂM 2023

I – ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2023

1. Đánh giá kết quả kinh doanh:

Thị trường thép năm 2023 rất khó khăn, ngoại trừ đợt tăng giá nhẹ vào đầu Quý I và hai tháng cuối năm, những tháng còn lại xu hướng giảm giá là chủ yếu. Giá thế giới giảm liên tục, thị trường tài chính bất ổn, bất động sản tê liệt, nhu cầu sử dụng thép thấp là nguyên nhân chủ yếu khiến giá giảm liên tục. Tuy nhiên, nhờ nắm bắt cơ hội và dự đoán thị trường, Công ty tổ chức triển khai mua bán, nhập xuất hàng hóa hợp lý, đảm bảo nguồn hàng và giá cạnh tranh để cung cấp cho Khách hàng, vì vậy đã mang lại hiệu quả mặc dù lợi nhuận không bằng so với năm trước (giảm 19,6%).

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chính của Đại hội đồng cổ đông giao, doanh thu, lượng tiêu thụ và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch và tăng trưởng so với cùng kỳ 2022; thu nhập và đời sống của người lao động không ngừng được nâng cao, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 3.930,8 tỷ đồng, đạt 131% kế hoạch năm và tăng 38,5% so với năm 2022;

- Tổng lượng tiêu thụ: 299.120 tấn, đạt 135,9% kế hoạch năm và tăng 44,6% so với năm 2022;

- Lợi nhuận trước thuế: 14 tỷ đồng, đạt 116,6% kế hoạch năm và giảm 19,6% so với năm 2022;

- Thu nhập bình quân: 15,3 triệu đồng/người/tháng, tăng 0,6% so với cùng kỳ 2022.

Đây là kết quả đáng được biểu dương và ghi nhận, thể hiện sự nỗ lực, cố gắng phấn đấu của Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên Công ty trong điều kiện kinh doanh khó khăn như báo cáo đã phân tích, đánh giá.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý để nghe Ban điều hành báo cáo kết quả các mặt hoạt động trong toàn Công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao; tham dự các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết để cùng phân tích, đánh giá những mặt đã làm được và chưa làm được trong quý/năm, đồng thời đề ra những định hướng kế hoạch cho quý/năm tiếp theo để giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị đã chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành để ứng phó với sự biến động của thị trường, cập nhật kịp thời những thay đổi trong công tác quản lý của Nhà nước để tổ chức triển khai thực hiện.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn thực hiện lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã giao cho Ban điều hành; đồng thời trao đổi, bàn bạc và thống nhất để thông qua các phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch giao cho Ban điều hành thực hiện trong quý tiếp theo. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Việc công bố thông tin của Công ty luôn kịp thời, đảm bảo tuân thủ quy định về nội dung công bố theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

* Các hoạt động chính khác:

- Tổng kết tình hình hoạt động năm 2022 và phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2023;

- Hoàn thành và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 đã được soát xét, Báo cáo tài chính hàng quý và năm 2023 của Công ty;

- Chỉ đạo việc chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu và tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty; chỉ đạo triển khai và chi trả cổ tức đầy đủ, đúng hạn cho các cổ đông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

- Phê duyệt việc ký kết hợp đồng vay vốn tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng, TPbank Đà Nẵng, Agribank Nam Đà Nẵng, MSB Đà Nẵng; giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ;

- Phê duyệt và lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo đề nghị của Ban kiểm soát;

- Sửa đổi Quy chế quản lý Kinh doanh – Tài chính và Quy chế quản lý nợ của Công ty cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế tại Công ty;

- Phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đã đạt được của Ban điều hành trong công tác triển khai tổ chức kinh doanh, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chính của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Trong năm Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác tổ chức, điều hành kinh doanh của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định hoặc bằng văn bản chỉ đạo và các cuộc họp định kỳ. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Ban điều hành đã chủ động, linh hoạt bám sát các chỉ đạo của Hội đồng quản trị để triển khai tổ chức kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, tuân thủ chặt chẽ các quy định về công tác quản trị, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Công tác giám sát, hỗ trợ các Đơn vị trực thuộc trong hoạt động kinh doanh được thực hiện kịp thời thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/hàng quý, qua đó phát hiện và kịp thời khắc phục, điều chỉnh những điểm yếu, bất cập và chưa phù hợp.

Ban điều hành thường xuyên trao đổi thông tin, báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, công nợ, công tác đầu tư... Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng và kịp thời, Hội đồng quản trị đã nắm rõ hơn về tình hình hoạt động của Công ty và đã có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả theo những định hướng, chiến lược kinh doanh đã đề ra;

Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định và thông báo của Hội đồng quản trị khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II – HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp / Ghi chú
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	4/4	100%	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Ủy viên HĐQT, TGD	29/5/2020	4/4	100%	
3	Phạm Thanh Lâm	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	4/4	100%	
4	Nguyễn Văn Bốn	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	4/4	100%	

5	Đoàn Công Sơn	Ủy viên HĐQT, Tr. phòng KH-KD	29/5/2020	4/4	100%	
---	---------------	--	-----------	-----	------	--

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp và thực hiện những lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đề thông qua các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty, cụ thể:

TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	73/NQ-KKMT	30/01/2023	Nghị quyết v/v thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
2	103/NQ-KKMT	20/02/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với các công ty có liên quan năm 2023
3	105/NQ-KKMT	20/02/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa năm 2023 với các công ty có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ
4	113/NQ-KKMT	22/02/2023	Nghị quyết đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2022; triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2023
5	155/NQ-KKMT	27/03/2023	Nghị quyết thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
6	211/NQ-KKMT	25/04/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
7	215/NQ-KKMT	27/04/2023	Nghị quyết đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ Quý II/2023 và thông qua một số nội dung khác
8	218/QĐ-KKMT	05/05/2023	Quyết định v/v khen thưởng Ban điều hành năm 2022
9	226/NQ-KKMT	11/05/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
10	245/NQ-KKMT	19/05/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
11	246/QĐ-KKMT	19/05/2023	Quyết định v/v giao quỹ tiền lương kế hoạch cho cán bộ quản lý và người lao động năm 2023
12	264/QĐ-KKMT	01/6/2023	Quyết định v/v chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty
13	269/NQ-KKMT	07/06/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Đà Nẵng

14	270/NQ-KKMT	07/06/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nam Đà Nẵng
15	374/NQ-KKMT	07/8/2023	Nghị quyết đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2023
16	375/NQ-KKMT	07/8/2023	Nghị quyết v/v vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
17	376/NQ-KKMT	07/8/2023	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) – Chi nhánh Đà Nẵng
18	433/NQ-KKMT	12/10/2023	Nghị quyết đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2023, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2023

III – KẾ HOẠCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Kinh tế toàn cầu năm 2024 dự báo còn nhiều bất ổn và đối mặt với các rủi ro: bất ổn địa chính trị toàn cầu gia tăng; kinh tế Trung Quốc phục hồi chậm do sự suy yếu của thị trường bất động sản và nhu cầu tiêu dùng đối với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc. Ngân hàng Trung ương các nước thận trọng trong việc hạ lãi suất và nới lỏng chính sách tiền tệ do lo ngại lạm phát tăng trở lại.

Trong nước, thị trường thép tiếp tục đối mặt với các thách thức do sự suy giảm của thị trường bất động sản, nguồn cung dồi dào (trong đó có nguồn thép nhập khẩu với giá rất cạnh tranh từ Trung Quốc, Đông Nam Á), nhu cầu tiêu thụ thấp, cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá cả chi phí đầu vào tăng tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của Công ty năm 2024. Tuy vậy, Hội đồng quản trị vẫn đặt ra một số chỉ tiêu chính để thực hiện như sau:

- Tổng lượng tiêu thụ : 306.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chú trọng đến yếu tố đảm bảo an toàn vốn trong hoạt động kinh doanh, phân đầu thực hiện hoàn thành những chỉ tiêu kế hoạch chính trong năm và mang lại hiệu quả cho Công ty, hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh có thể xảy ra. Trong đó tập trung vào các giải pháp chính:

1. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty để đưa ra những định hướng, chỉ đạo đúng đắn và kịp thời cho Ban điều hành nhằm hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra.
2. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát và công tác quản trị rủi ro tại doanh nghiệp.
3. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, góp phần nâng cao lợi nhuận cho Công ty.

4. Có chính sách phát triển và thu hút nhân tài, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo cấp cao và cán bộ quản lý khác, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

5. Tiếp tục thực hiện việc tuyển dụng, sắp xếp và bố trí lao động theo nhu cầu công việc; không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng lao động để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong những năm đến.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính báo./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

Số: 119 /BC-BKS

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ :

- Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung hiện hành;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ĐHCĐ thông qua ngày 16/04/2021;
- Kế hoạch kiểm soát số 03 ngày 05 tháng 05 năm 2023 của BKS;
- Các báo cáo hoạt động của HĐQT, báo cáo của TGD, báo cáo tài chính Cty lập tại thời điểm 31/12/2023 và báo cáo kiểm toán được lập bởi Hãng Kiểm toán AASC;
- Kết quả kiểm tra giám sát của BKS năm 2023;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về báo cáo của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2023, với các nội dung chủ yếu sau:

I/ Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :

1. Cơ cấu và các cuộc họp của BKS trong năm:

BKS Công ty gồm 03 thành viên, từng thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể theo Biên bản họp Ban Kiểm soát ngày 19/04/2023. Các cuộc họp BKS được tổ chức dưới sự điều hành của Trưởng ban, các thành viên đều được tham gia lấy ý kiến theo các nội dung đã đề ra; qua đánh giá các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các cuộc họp của BKS:

Stt	Các Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	08	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga	01	100%	100%	Miễn nhiệm 19/04/2023
3	Bà Nguyễn Thị Huyền	07	100%	100%	Bỏ nhiệm 19/04/2023
4	Ô. Lê Văn Châu	08	100%	100%	

Nội dung các cuộc họp của BKS trong năm 2023:

Stt	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
01	Thông qua BC hoạt động của BKS năm 2022	03	100%	09/03/2023
02	Vv Phân công nhiệm vụ trong BKS 2023	03	100%	19/04/2023
03	Vv Triển khai Kế hoạch kiểm soát 2023	03	100%	05/05/2023
04	Vv đề xuất chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	03	100%	25/05/2023
05	Chuẩn bị cho công tác soát xét 06 tháng 2023	03	100%	03/07/2023
06	Thông qua BC soát xét 06 tháng 2023	03	100%	24/07/2023
07	Vv Triển khai công tác kiểm soát Quý 3 /2023	03	100%	10/10/2023
08	Vv Triển khai công tác kiểm soát các mặt hoạt động CTY năm 2023, chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên 2024	03	100%	29/12/2023

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Ngoài ra BKS còn tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được mời dự; Tại các cuộc họp, đại diện Ban Kiểm soát tham gia góp ý đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về các vấn đề quản lý liên quan đến hoạt động của Công ty.

2. Kết quả giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, BKS nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với công tác giám sát, chỉ đạo Ban điều hành và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với điều lệ và đúng theo tinh thần của ĐHCĐ giao, làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai công việc.

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 18 Quyết định và Nghị quyết liên quan đến hoạt động công ty; Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng Quý nhằm đánh giá kết quả các mặt hoạt động Công ty theo các Nghị quyết đã đề ra đồng thời giao nhiệm vụ mục tiêu cho kỳ kế tiếp. Ngoài ra HĐQT cũng đã tổ chức các cuộc họp bất thường theo yêu cầu về quản trị Công ty.

** Các hoạt động khác:*

- Đã chỉ đạo tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty;

- Phê duyệt và uỷ quyền cho Ban điều hành ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng, TPbank Đà Nẵng...; Giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua, bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua, bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ theo qui định quản lý hiện hành;

- Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 theo uỷ quyền của ĐHĐCĐ Công ty trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát.

3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã tổ chức triển khai các hoạt động Công ty đáp ứng các mục tiêu của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao. Đặc biệt về công tác kinh doanh trước những diễn biến khó lường của thị trường, TGD đã nắm bắt, dự báo được xu hướng thị trường, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh nên đã đem lại hiệu quả khả quan;

- Công tác điều hành: TGD đã tổ chức các cuộc họp giao ban hằng tháng qua đó đánh giá, soát xét các nhiệm vụ kế hoạch đề ra, triển khai công tác kỳ kế tiếp. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong hệ thống triển khai kịp thời các định hướng của HĐQT thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/quý, kết quả trong năm 2023 các ĐVTT đều có lãi;

- Thường xuyên trao đổi, báo cáo với Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, quản lý công nợ, công tác đầu tư..., giúp Hội đồng quản trị nắm bắt đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động của Công ty để có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả và đề ra những định hướng kế hoạch kinh doanh phù hợp;

- Ban Điều hành đã tuân thủ việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Phối hợp giữa HĐQT, TGD và BKS:

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho Ban Kiểm soát để nắm bắt các chỉ đạo của HĐQT đối với các hoạt động công ty trong năm;

- Kế hoạch kiểm soát và kết quả kiểm soát được Ban Kiểm soát cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị, TGD để tham vấn trước khi phát hành;

- Các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đều có mời đại diện Ban Kiểm soát tham dự; Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành công việc trong năm 2023.

II. Báo cáo Thẩm định kết quả kinh doanh và tình hình tài chính Công ty:

1. Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2023 (triệu đồng)	Thực hiện 2023 (triệu đồng)	Tỷ lệ HTKH (%)
1. Doanh thu		3.930.816	
- Doanh thu thương mại		3.918.876	
- Doanh thu dịch vụ		11.940	
2. Khối lượng bán ra (tấn)	220.000	299.120	136%
3. Lợi nhuận trước thuế	12.000	14.000	116,6%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh thương mại :		12.535	
- Lợi nhuận hoạt động dịch vụ:		1.465	
4. Lợi nhuận sau thuế		8.869	
5. Cổ tức	6%		

2. Tình hình tài chính : Báo cáo tài chính tổng hợp toàn Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC. Qua thẩm định các báo cáo, Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu kiểm toán, cụ thể:

Chỉ tiêu chủ yếu	31/12/2022 (triệu đồng)	31/12/2023 (triệu đồng)	Tăng (+), giảm (-) (triệu đồng)
A. Tổng tài sản	761.400	801.169	+ 39.769
1. Tài sản ngắn hạn	684.270	725.682	+ 41.412
1.1 Tiền & tương đương tiền	921	2.467	
1.2 Đầu tư TC ngắn hạn	0	1.000	
1.3 Phải thu ngắn hạn:	607.034	661.356	+ 54.322
<i>Tr đó:</i>			
- Phải thu về bán hàng	577.444	640.836	
- Dự phòng nợ phải thu	(24.612)	(22.612)	
1.4 Tồn kho	72.738	57.648	-15.090
1.5 TS ngắn hạn khác	3.577	3.211	
2. Tài sản dài hạn	77.130	75.487	- 1.643
B. Nguồn vốn	761.400	801.169	+ 39.769
1. Vốn chủ sở hữu	134.494	134.687	+ 193
2. Nợ phải trả	626.906	666.482	+ 39.576
<i>Trong đó:</i>			
- Phải trả Ngân hàng	581.593	581.022	
- Phải trả Nhà cung cấp	15.204	51.707	
- Các khoản phải trả khác	30.109	33.753	
C. Lãi cơ bản / cổ phiếu	1.233 đ/cp	901 đ/cp	-332 đ/cp

3. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính:

3.1 Kết quả kinh doanh:

- Trước bối cảnh tác động của kinh tế thế giới, thị trường trong nước luôn biến động khó dự báo. Công ty cũng đã nỗ lực thích ứng, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh, triển khai linh hoạt các chính sách bán hàng, đẩy mạnh bán thu tiền ngay (tăng tỷ trọng bán tiền ngay từ 48% lên 58% so với năm 2022), vừa đảm bảo luân chuyển dòng tiền vừa tăng vòng quay vốn, cân đối được nhu cầu thanh toán các khoản nợ đến hạn và đã mang lại hiệu quả khả quan, cụ thể :

+ Lợi nhuận trước thuế vượt 16,6% (đạt 14 tỷ / kế hoạch 12 tỷ)

+ Lợi nhuận sau thuế đạt 8,86 tỷ đảm bảo chi trả cổ tức theo NQ Cổ đông giao

3.2 Tình hình tài chính:

- Quy mô tổng tài sản: không biến động nhiều, tăng khoản 5,2 % so với thời điểm cuối năm 2022 (tăng 39 tỷ đồng), trong đó thay đổi chủ yếu tăng khoản phải thu (+54 tỷ) đồng thời tồn kho giảm (-15 tỷ):

- Về tình hình trả nợ đến hạn: Công ty đảm bảo luân chuyển dòng tiền, cân đối trả các khoản nợ đến hạn kịp thời, không để phát sinh nợ phải trả quá hạn;

- Về tình hình nợ phải thu:

Nợ phải thu bán hàng: Số dư thời điểm 31/12/2023: 640,836 tỷ đồng, tăng 63,392 tỷ đồng so với đầu năm, tuy nhiên qua rà soát đánh giá tỷ lệ nợ quá hạn có giảm so với cùng kỳ. Về hợp đồng mua bán giao dịch với các bên liên quan, Công ty cần tuân thủ các NQ của HĐQT về mức dư nợ luân chuyển đã được phê duyệt.

- Đối với nợ khó đòi theo báo cáo đánh giá của Hội đồng xử lý nợ Công ty:

+ Số dư thời điểm 31/12/2023: 23,168 tỷ đồng, giảm 2,75 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm.

+ Số trích lập dự phòng đến 31/12/2023: 22,612 tỷ đồng, đạt 97,6% trên tổng nợ khó đòi. Việc trích lập theo phân loại tuổi nợ và tính chất từng khoản nợ cơ bản đảm bảo quy định hiện hành.

III. Kiến nghị:

1. Tăng cường công tác thẩm định khách hàng nhằm hạn chế việc phát sinh nợ xấu, tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng thu tiền ngay đảm bảo luân chuyển dòng tiền; đồng thời đẩy mạnh công tác xử lý thu hồi nợ tồn đọng nhằm góp phần tăng hiệu quả cho Công ty;

2. Tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng các tài sản - BĐS hình thành từ việc thu nợ để bổ sung nguồn vốn kinh doanh. Hoàn thiện các hồ sơ pháp lý đối với các BĐS Công ty đang đầu tư để thuận tiện trong việc chuyển nhượng khi thị trường hồi phục.

IV. Kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2024 :

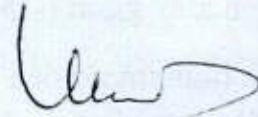
1. Triển khai nhiệm vụ cho từng thành viên nhằm thực hiện tốt công tác kiểm soát các nội dung ĐHCĐ giao;
2. Thực hiện công tác giám sát đối với hoạt động HĐQT và Ban điều hành về việc tuân thủ các qui định của pháp luật và điều lệ KMT;
3. Tổ chức soát xét, thẩm định các báo cáo tài chính hằng quý, 06 tháng và năm theo chương trình kiểm soát đề ra ;
4. Giám sát việc CBTT theo các qui định hiện hành
5. Một số công tác khác khi có yêu cầu của Cổ đông

Trên đây là báo cáo kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung. Kính trình Đại hội đồng cổ đông../.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- HĐQT, TGĐ
- Các TV -BKS
- Lưu: VT, BKS.



Trần Thành Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44.8/TTTr-KKMT Đà Nẵng, ngày 29 tháng 02 năm 2024



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc “Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong ba (03) công ty kiểm toán trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố và cho phép kiểm toán những công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát”. Cụ thể:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn

Số: 449/TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2023 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm tài chính 2023 như sau:

I. Lợi nhuận thực hiện năm 2023:

- | | |
|-------------------------------|------------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | : 14.000.721.869 đồng. |
| 2. Thuế thu nhập doanh nghiệp | : 5.131.791.807 đồng. |
| 3. Lợi nhuận sau thuế (LNST) | : 8.868.930.062 đồng. |
| 4. LNST còn lại của năm trước | : 11.204.895.697 đồng. |
| 5. Tổng LNST còn lại (3+4) | : 20.073.825.759 đồng. |

II. Trích lập các quỹ và trả cổ tức:

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : 800.000.000 đồng. |
| 2. Chi trả cổ tức | : Tỷ lệ cổ tức đề nghị chi trả là 6% (600 đồng/cổ phiếu), tương ứng với số tiền 5.907.937.200 đồng và dự kiến chi trả trong tháng 7/2024. |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Huỳnh Trung Quang

Số: 150/BC-KKMT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

**Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023
Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông v/v thông qua kế hoạch năm 2023;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chi trả tiền lương, thù lao, khen thưởng Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2023 và đề xuất kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

1. Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

a) Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS: (theo Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông)

TT	Chức danh	ĐVT	Tiền lương	Thù lao
A	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	đồng/tháng	47.000.000	
2	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	đồng/tháng	44.000.000	
3	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm	đồng/tháng	18.200.000	
4	Thành viên HĐQT (02 người)	đồng/người/tháng		7.000.000
B	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	đồng/tháng	21.400.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm (02 người)	đồng/người/tháng		5.000.000

b) Khen thưởng HĐQT, BKS:

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2023, đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), do thực hiện tốt nhiệm vụ của cổ đông giao.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

TT	Chức danh	ĐVT	Tiền lương	Thù lao
A	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT Công ty	đồng/tháng	50.000.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	đồng/tháng	47.000.000	

3	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm	đồng/tháng	19.500.000	
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (02 người)	đồng/người/tháng		8.000.000
B	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	đồng/tháng	23.000.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát (02 người)	đồng/người/tháng		5.500.000

Ghi chú: Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm. Trưởng hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

Huỳnh Trung Quang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 151/TTTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét như sau:

Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng là một trong những khách hàng truyền thống của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT), trong nhiều năm qua giao dịch chủ yếu là mua bán thành phẩm, phôi thép, thép phế liệu..., luôn thanh toán đầy đủ, luân chuyển tốt tiền hàng và mang lại hiệu quả cho Công ty.

Theo kế hoạch năm 2024, KKMT sẽ cung cấp cho Công ty TNHH Thép Tây Đô, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng khoảng 22.000 tấn hàng hóa các loại cho mỗi đơn vị, với doanh thu dự kiến 300 tỷ đồng/đơn vị (trên 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính của KKMT tại thời điểm 31/12/2023).

Để chủ động triển khai các hợp đồng/giao dịch của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2024 theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Hội đồng quản trị KKMT đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) được thực hiện các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng.

2. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) chỉ đạo, giám sát việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập

khẩu Chín Rõng đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật và hiệu quả cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

DANH SÁCH CÁC HỢP ĐỒNG/GIAO DỊCH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẤP THUẬN

(đính kèm Tờ trình số 454./TTr-KKMT ngày 29./02/2024 của Hội đồng quản trị)



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với Công ty (KKMT)	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng, tổng giá trị giao dịch dự kiến (tấn/tỷ đồng)	Thời hạn hiệu lực của hợp đồng
1	Công ty TNHH Thép Tây Đô (Mã số doanh nghiệp: 1800156657)	Người đại diện theo pháp luật của Công ty là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung	Lô đất số 45 đường số 2, Khu Công nghiệp Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ	22.000 tấn 300 tỷ đồng	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
2	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng (Mã số doanh nghiệp: 1801556739)	Người đại diện theo pháp luật của Công ty là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung	27 Lê Hồng Phong, Phường Trà An, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ	22.000 tấn 300 tỷ đồng	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Số: 152./TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ nhu cầu phát triển của xã hội,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét như sau:

Trong những năm gần đây, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe đã trở thành xu hướng phổ biến trên thế giới, chủ yếu là do nhu cầu của mọi người hướng đến một phong cách sống lành mạnh và quan tâm đến chăm sóc vẻ đẹp của bản thân hơn. Đây là lĩnh vực kinh doanh mới mang lại hiệu quả và không phát sinh công nợ.

Với mục tiêu từng bước mở rộng, phát triển đa dạng mặt hàng, lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ có giá trị gia tăng cao, rủi ro công nợ thấp. Ngày 25/01/2024 Hội đồng quản trị KKMT đã họp và thống nhất chủ trương bổ sung thêm ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty, cụ thể như sau:

Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
Dịch vụ tắm hơi và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) <i>Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng; dịch vụ thẩm mỹ không dùng đến phương pháp phẫu thuật; Chăm sóc da, làm đẹp không xâm lấn như tiêm filler, botox, trị liệu da; Phun xăm lông mày, môi, mí, mắt (không bao gồm hoạt động gây chảy máu)</i>	9610
Cắt tóc, làm đầu, gội đầu <i>(Chi tiết: Dịch vụ cắt, uốn, gội đầu, duỗi nhuộm tóc, làm móng, chăm sóc móng, trang điểm, chăm sóc da mặt (trừ dịch vụ massage và các hoạt động gây chảy máu)</i>	9631
Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng</i>	4632
Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng</i>	4722
Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh</i>	4772

Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật, bổ sung việc sửa đổi Điều lệ.

2. Thông qua nội dung sửa đổi tại Phần mở đầu, tại Khoản 1 Điều 4 Chương III và tại Khoản 1 Điều 58 Chương XXI của Điều lệ Công ty. Điều lệ sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và thay thế cho bản Điều lệ Công ty đã ban hành ngày 15/4/2022 (có Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm).

3. Ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
 (ban hành kèm theo Tờ trình số 152/TTr-KKMT ngày 29/02/2024 của Hội đồng quản trị Công ty)



TT	Điều lệ hiện hành năm 2022	Dự thảo Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung (phần gạch chân)	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	<p align="center">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022.</p>	<p align="center">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo <u>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024.</u></p>	<p>Sửa đổi số và ngày tháng năm ban hành lại Điều lệ cho phù hợp với ngày họp ĐHĐCĐ năm 2024</p>
2	<p align="center">CHƯƠNG III MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</p> <p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh, xuất nhập khẩu kim khí các loại; các sản phẩm thép phục vụ công nghiệp, xây dựng, giao thông, cơ khí... và dân dụng; - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, nguyên, nhiên vật liệu và thứ liệu, phế liệu kim loại phục vụ luyện kim, cán thép; - Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng; - Kinh doanh bất động sản; - 	<p align="center">CHƯƠNG III MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</p> <p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh, xuất nhập khẩu kim khí các loại; các sản phẩm thép phục vụ công nghiệp, xây dựng, giao thông, cơ khí... và dân dụng; - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, nguyên, nhiên vật liệu và thứ liệu, phế liệu kim loại phục vụ luyện kim, cán thép; - Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng; - Kinh doanh bất động sản; - - <u>Kinh doanh dịch vụ tắm hơi và các dịch vụ tăng</u> 	<p>Bổ sung thêm ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty</p>

		<p><u>cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao);</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Kinh doanh nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm về sinh; Bán buôn, bán lẻ thực phẩm chức năng; Cắt tóc, làm đầu, gội đầu;</u> - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động; - Dịch vụ phục vụ đồ uống; - - Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật. 	
3	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG XXI NGÀY HIỆU LỰC</p> <p>Điều 58. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm 21 Chương, 58 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhất trí thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại phiên họp thường niên và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ.</p> <p>Điều lệ này thay thế bản Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên ngày 16 tháng 4 năm 2021.</p> <p>2.</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG XXI NGÀY HIỆU LỰC</p> <p>Điều 58. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm 21 Chương, 58 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhất trí <u>thông qua ngày 22 tháng 3 năm 2024</u> tại phiên họp thường niên và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ.</p> <p>Điều lệ này <u>thay thế bản Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên ngày 15 tháng 4 năm 2022.</u></p> <p>2.</p>	<p>Sửa đổi ngày hiệu lực của Điều lệ cho phù hợp với ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024</p>



NGHỊ QUYẾT (dự thảo)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí miền Trung ngày 22/3/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2023 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024.

1. Kết quả kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu : 3.930,816 tỷ đồng.
- Tổng lượng tiêu thụ : 299.120 tấn.
- Lợi nhuận trước thuế : 14 tỷ đồng.

2. Kế hoạch năm 2024:

a) Kế hoạch kinh doanh:

- Tổng lượng tiêu thụ : 306.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;
- Cổ tức : 6%.

b) Kế hoạch đầu tư : 09 tỷ đồng (bao gồm dự án khởi công mới và dự án đầu tư, mua sắm 01 xe ô tô).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 4. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung.

Điều 5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023.

- 1. Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2023 : 8.868.930.062 đồng.
- 2. LNST còn lại của năm trước : 11.204.895.697 đồng.
- 3. Tổng LNST còn lại chưa phân phối (1+2) : 20.073.825.759 đồng.
- 4. Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 800.000.000 đồng.

5. Chia cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 6% (600 đồng/cổ phiếu), tương ứng với tổng số tiền chi trả 5.907.937.200 đồng.

6. Thời gian chi trả cổ tức: trong tháng 7/2024.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, khen thưởng Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

1. Tiền lương, thù lao và khen thưởng HĐQT, BKS năm 2023:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 47.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 18.200.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 21.400.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên HĐQT (02 người) : 7.000.000 đ/người/tháng;
- Thành viên BKS (02 người) : 5.000.000 đ/người/tháng.

c) Khen thưởng HĐQT, BKS:

Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) do hoàn thành tốt nhiệm vụ của cổ đông giao.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2024:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 50.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 47.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 19.500.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 23.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên HĐQT (02 người) : 8.000.000 đ/người/tháng;
- Thành viên BKS (02 người) : 5.500.000 đ/người/tháng.

Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trưởng hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Điều 7. Chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2024.

Điều 8. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ

phần Kim khí miền Trung và nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty.

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

Tên ngành, nghề kinh doanh bổ sung	Mã ngành
Dịch vụ tắm hơi và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) <i>Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng; dịch vụ thẩm mỹ không dùng đến phương pháp phẫu thuật; Chăm sóc da, làm đẹp không xâm lấn như tiêm filler, botox, trị liệu da; Phun xăm lông mày, môi, mí, mắt (không bao gồm hoạt động phẫu thuật gây chảy máu)</i>	9610
Cắt tóc, làm đầu, gội đầu <i>Chi tiết: Dịch vụ cắt, uốn, gội đầu, duỗi nhuộm tóc, làm móng, chăm sóc móng, trang điểm, chăm sóc da mặt (trừ dịch vụ massage và các hoạt động gây chảy máu)</i>	9631
Bán buôn thực phẩm. <i>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng</i>	4632
Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng</i>	4722
Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh</i>	4772

2. Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ tại Phần mở đầu; tại Khoản 1 Điều 4 Chương III và tại Khoản 1 Điều 58 Chương XXI của Điều lệ Công ty như Phụ lục kèm theo Tờ trình số 152/TTr-KKMT ngày 29/02/2024 của Hội đồng quản trị.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới theo quy định pháp luật.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung thực hiện các công việc sau:

1. Chỉ đạo, giám sát việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật và hiệu quả cho Công ty.

2. Cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định pháp luật.

4. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2024

phù hợp với thực tế phát sinh.

Điều 10. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết đã được các cổ đông biểu quyết thông qua (tán thành%) tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí miền Trung năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo và giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- SGDCKHN, VSDC;
- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Huỳnh Trung Quang**

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty CP Kim Khí Miền Trung hiện hành;

Hôm nay, ngày 22 tháng 03 năm 2024 vào lúc 8h25, tại Hội trường Công ty CP Kim Khí Miền Trung- số 69 Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng,

Tiểu ban kiểm tra tư cách Cổ đông chúng tôi gồm có :

1. Bà Nguyễn Đăng Loan: Trưởng tiểu ban
2. Bà Lê Thị Hồng Quyên: Thành viên
3. Bà Võ Thị Lệ: Thành viên

Đã tiến hành kiểm tra tư cách Cổ đông đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên Công ty CP Kim Khí Miền Trung năm 2024 với kết quả như sau:

- Số Cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền đăng ký tham dự là: 23 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 8.940.527 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,8%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số Cổ đông có mặt tham dự cuộc họp là: 23 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 8.940.527 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,8%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty hiện hành, với số Cổ đông tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội (*trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết*).

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào lúc 8h30phút cùng ngày và đã được báo cáo công khai trước đại hội.

**TM. TIỂU BAN KIỂM TRA CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG TIỂU BAN**



Nguyễn Đăng Loan

Đà Nẵng ngày 22 tháng 3 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty CP Kim Khí Miền Trung

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung tổ chức ngày 22 tháng 03 năm 2024 đã tiến hành biểu quyết để thông qua một số nội dung chủ yếu của Đại hội.

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu biểu quyết, gồm có 03 người:

1/ Bà Phạm Thị Thu Ngân	Trưởng ban
2/ Bà Trần Thị Thùy Nhung	Thành viên
3/ Bà Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung của Đại hội. Kết quả cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2023 và tờ trình về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2024

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát và báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

4. Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2023:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

6. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023; kế hoạch tiền lương và thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

+ Số phiếu không tán thành: 0 CP

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

7. Thông qua Tờ trình về “chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: 8.937.614 CP, tỷ lệ 99,97% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

+ Số phiếu không tán thành: 0 CP

+ Số phiếu không có ý kiến: 2.913 CP, tỷ lệ 0,03% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

8. Thông qua Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

+ Số phiếu không tán thành: 0 CP

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

9. Thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Kim khí Miền Trung năm 2024:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.940.527 CP, trong đó:


+ Số phiếu tán thành: 8.940.527 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

+ Số phiếu không tán thành: 0 CP

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

Biên bản được lập xong lúc 11h 00 phút cùng ngày.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



Phạm Thị Thu Ngân